

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Về việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường và tài nguyên nước**  
**đối với Công ty Cổ phần Xây Dựng đô thị và Khu công nghiệp**  
**tại Dự án “Nhà máy bê tông Việt Nhật”**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 120/QĐ-STNMT ngày 09/6/2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước từ ngày 27/6/2022 đến ngày 05/8/2022, Đoàn thanh tra theo Quyết định thanh tra số 120/QĐ-STNMT ngày 09/6/2022 đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Xây Dựng đô thị và Khu công nghiệp.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 13/BC-ĐTTr ngày 30/8/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận thanh tra như sau:

**1. Khái quát về Công ty:**

Công ty Cổ phần Xây Dựng đô thị và Khu công nghiệp (sau đây gọi tắt là Công ty) được Phòng Đăng ký kinh doanh của Sở Kế hoạch Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp số 4300319877, đăng ký lần đầu ngày 28/8/2003 (thay đổi lần thứ 16 ngày 01/02/2021).

Công ty được Ban quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 1200740663 ngày 14/6/2017 (cấp lần thứ 2) đầu tư “Nhà máy bê tông Việt Nhật” với loại hình sản xuất bê tông thương phẩm với công suất 100.000 m<sup>3</sup>/năm (tương đương 665 tấn/ngày).

Tổng số công nhân viên làm việc hiện nay tại “Nhà máy bê tông Việt Nhật” là 36 người; nhà máy đi vào hoạt động chính thức từ tháng 9/2017.

**2. Kết quả kiểm tra, xác minh về từng nội dung thanh tra;**

**2.1. Đối với lĩnh vực bảo vệ môi trường:**

**a) Các thủ tục về môi trường:**

Công ty đã thực hiện các thủ tục về môi trường như sau:

- Đã lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 27/7/2017 đối với Dự án “Nhà máy bê tông Việt Nhật” với công suất 100.000 m<sup>3</sup>/năm (tương đương 665 tấn/ngày).

- Đã có Công văn số 179/CV-Cty ngày 30/7/2017 gửi UBND xã Tịnh Phong về việc công khai kế hoạch quản lý môi trường của dự án theo yêu cầu của Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 27/7/2017.

- Đã thực hiện lập báo cáo giám sát môi trường định kỳ năm 2021.



- Đã thực hiện việc kê khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp từ năm 2017 đến năm 2021.

*b) Việc quản lý, xử lý chất thải:*

- Đối với khí thải, bụi:

+ Tại khu vực trạm trộn bê tông: Hệ thống băng tải vận chuyển tải cốt liệu có mái che, bồn trộn có khung che kín; tại 04 silo chứa xi măng của 02 trạm trộn có bố trí hệ thống lọc bụi túi vải trước khi hệ thống thoát khí ra bên ngoài môi trường (có hóa đơn mua túi lọc bụi silo phi 125mm ngày 11/5/2022).

+ Thường xuyên tưới nước làm ẩm đường nội bộ và đoạn đường trước cổng nhà máy để hạn chế phát sinh bụi trong quá trình xe ra vào nhà máy; thực hiện thu gom các vật liệu rơi vãi tại khu vực trạm trộn bê tông; các nguyên liệu (cát, đá) được lưu chứa với chiều cao không quá 2m.

- Đối với các loại chất thải rắn:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân viên với khối lượng khoảng 2-3 kg/ngày được thu gom và chuyển cho đơn vị có chức năng thu gom xử lý.

+ Chất thải rắn công nghiệp (gồm bùn cặn từ các hố gom, bể lắng nước thải, phế phẩm, nguyên liệu rơi vãi): Được Công ty thu gom, lưu giữ tại khu vực lưu chứa chất thải, sau đó cho các đơn vị có nhu cầu và sử dụng để san lấp mặt bằng các dự án của Công ty. Qua kiểm tra thực tế thì các loại chất thải rắn (phế phẩm, bê tông thừa) chưa thu gom triệt để về khu vực lưu giữ, còn rơi vãi trong khuôn viên.

+ Chất thải nguy hại: Được phân loại, thu gom và lưu giữ tạm thời tại kho chứa chất thải nguy hại; đã ký hợp đồng chuyển giao chất thải nguy hại cho Công ty Cổ phần cơ điện và môi trường Lilama thu gom, xử lý với tần suất 01 lần/năm (trong năm 2021 Công ty đã ký Hợp đồng số 147/2021/HĐKT/SBU3 ngày 01/10/2021). Theo báo cáo Công ty từ năm 2017 đến 2020, việc sửa chữa xe của nhà máy chủ yếu là tại các gara bên ngoài nên lượng chất thải nguy hại phát sinh rất ít khoảng 0,5kg/tháng nên chất thải đang lưu giữ tại kho và trong tháng 10/2022 sẽ chuyển giao toàn bộ khối lượng chất thải này cho Công ty Cổ phần cơ điện và môi trường Lilama xử lý.

- Đối với nước thải sản xuất: Phát sinh từ hoạt động vệ sinh máy móc, vệ sinh trạm trộn, rửa xe chuyên dụng với lưu lượng khoảng 4m<sup>3</sup>/ngày được thu gom về mương dẫn, bể lắng và sau đó được đấu nối vào hệ thống thoát nước thải chung của Khu công nghiệp Tịnh Phong.

- Đối với nước thải sinh hoạt của công nhân viên với lưu lượng khoảng 3,5 m<sup>3</sup>/ngày được thu gom qua bể tự hoại và sau đó được đấu nối vào hệ thống thoát nước thải chung của Khu công nghiệp Tịnh Phong.

Hiện tại, Khu công nghiệp Tịnh Phong đã hoàn thành Trạm xử lý nước tập trung nên Công ty đang hoàn thành các thủ tục để thực hiện đấu nối nước thải phát sinh từ nhà máy về hệ thống xử lý nước thải tập trung KCN Tịnh Phong theo yêu cầu của Ban quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi tại Công văn số 574/BQL-QLTNMT ngày 30/3/2022. Qua kiểm tra thực tế tại nhà



máy thì Công ty đã thực hiện cải tạo, khắc phục các tồn tại trong công tác bảo vệ môi trường theo yêu cầu của Ban quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi tại Công văn số 2386/BQL-QLTNMT ngày 10/11/2021, tuy nhiên hệ thống thu gom nước thải, nước mưa tại một số vị trí ở khu vực rửa xe, vệ sinh trạm trộn chưa được tách biệt hoàn toàn.

## **2.2. Đối với lĩnh vực tài nguyên nước:**

Công ty sử dụng 02 nguồn nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất (trộn bê tông, rửa thiết bị, bồn trộn) và sinh hoạt của công nhân viên tại Nhà máy là nước cấp từ Công ty Cổ phần cấp nước và Xây dựng Quảng Ngãi và nước ngầm với lưu lượng trung bình khoảng 50 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

Công ty đã lập hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng nước dưới đất và được UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất tại Giấy phép số 37/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 với tổng lượng nước khai thác là 48 m<sup>3</sup>/ngày đêm (05 năm); được UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tại Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 28/6/2018 với tổng số tiền là 8.672.400 đồng và Công ty đã nộp đầy đủ số tiền cấp quyền này vào ngân sách nhà nước.

Công ty đã thực hiện báo cáo tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất năm 2021.

## **3. Kết luận các nội dung thanh tra**

Căn cứ kết quả thanh tra, Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

### **3.1. Ưu điểm:**

Công ty đã có báo cáo ĐTM được cấp có thẩm quyền phê duyệt; được cấp giấy phép khai thác nước ngầm theo quy định; thực hiện quan trắc, báo cáo giám sát môi trường, tài nguyên nước định kỳ; thực hiện quản lý, thu gom và xử lý các loại chất thải rắn phát sinh; thu gom, xử lý nước thải phát sinh và đang thực hiện đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp Tịnh Phong, đã nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

### **3.2. Các thiếu sót, tồn tại:**

- Hệ thống thu gom nước mưa và nước thải ở một số vị trí tại khu vực rửa xe, vệ sinh trạm trộn chưa được tách biệt hoàn toàn.
- Công tác vệ sinh môi trường công nghiệp tại Nhà máy thực hiện chưa tốt.

## **4. Kiến nghị:**

### **4.1. Đối với Công ty Cổ phần Xây Dựng đô thị và Khu công nghiệp:**

Yêu cầu Công ty thực hiện các nội dung sau:

- Khẩn trương thực hiện việc tách biệt hệ thống thu gom nước mưa, nước thải; thực hiện đầu nối nước thải phát sinh từ nhà máy vào hệ thống xử lý nước thải tập trung KCN Tịnh Phong theo yêu cầu của Ban quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi tại Công văn số 574/BQL-QLTNMT ngày 30/3/2022; tăng cường công tác vệ sinh công nghiệp trong nhà máy.



- Liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường nhận thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp và thực hiện nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường.

- Đối chiếu với danh mục tại Phụ lục V Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường thì cơ sở thuộc nhóm III (theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 28 Luật bảo vệ môi trường 2020). Vì vậy, Công ty phải thực hiện lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường theo quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật bảo vệ môi trường 2020 và thời điểm cấp giấy phép môi trường thực hiện theo quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 42 Luật bảo vệ môi trường 2020.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 37/GP-UBND ngày 08/6/2018; khi giấy phép hết hạn (đến ngày 08/6/2023) thì phải thực hiện thủ tục gia hạn giấy phép nếu còn tiếp tục khai thác nước (*thời gian xin gia hạn là chậm nhất 90 ngày trước khi giấy phép hết hạn*) theo quy định tại Khoản 1, Điều 22, Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước.

- Thực hiện chuyển giao chất thải nguy hại cho đơn vị có chức năng xử lý theo hợp đồng đã ký.

- Thực hiện niêm yết công khai kết luận thanh tra này tại trụ sở làm việc của Công ty trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận kết luận thanh tra.

#### **4.2. Đối với phòng, đơn vị thuộc Sở:**

- Giao Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc Công ty Cổ phần Xây Dựng đô thị và Khu công nghiệp thực hiện các nội dung yêu cầu theo kết luận này.

- Trung tâm Công nghệ Thông tin Tài nguyên và Môi trường công khai kết luận thanh tra này trên trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định pháp luật.

Trên đây là kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường và tài nguyên nước đối với Công ty Cổ phần Xây Dựng đô thị và Khu công nghiệp, Sở Tài nguyên yêu cầu Công ty báo cáo kết quả việc thực hiện các nội dung yêu cầu theo kết luận thanh tra (kèm theo các tài liệu chứng minh) về Sở Tài nguyên và Môi trường (thông qua Thanh tra Sở) trước ngày **30/10/2022** để kiểm tra, theo dõi./.

#### **Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- UBND huyện Sơn Tịnh;
- BQL KKT DQ&các KCN QNgai;
- UBND xã Tịnh Phong;
- Công ty CP XDĐT&KCN;
- GD, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị: KS-TNN, CCBVMT, Thanh tra Sở;
- Trung tâm CNTT (để đăng tải);



**Đỗ Sáu**